

Số: /BC-TCTTKĐA

Bạch Thông, ngày tháng 7 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh điện tử và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Bạch Thông tháng 7/2024

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND, ngày 23/01/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bắc Kạn về triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (gọi tắt là Đề án 06) trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024. Tổ công tác Đề án 06 huyện Bạch Thông báo cáo kết quả triển khai, thực hiện tháng 7/2024 như sau:

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

##### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn thực hiện Kế hoạch số 52/KH-UBND, ngày 19/02/2024 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh điện tử và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Bạch Thông năm 2024.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Công văn số 1157/UBND-VP, ngày 29/5/2024 về việc triển khai chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH không dùng tiền mặt; kết quả 14/14 xã, thị trấn đã ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác tuyên truyền triển khai chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH không dùng tiền mặt; Công văn số 1469/UBND-LĐTĐ, ngày 02/7/2024 về việc đôn đốc thực hiện thu thập, cập nhật thông tin người lao động.

Thường xuyên tiến hành kiện toàn Tổ công tác Đề án 06 của huyện, xã; Tổ giúp việc của huyện khi có sự thay đổi về nhân sự. Hiện nay huyện Bạch Thông đã thành lập, kiện toàn đơn vị cấp huyện; 14/14 đơn vị cấp xã; 139/139 thôn đã thành lập Tổ công tác (cấp huyện 13 thành viên, cấp xã 165 thành viên, cấp thôn 735 thành viên).

##### 2. Công tác tham mưu của Công an huyện với vai trò Thường trực

Công an huyện kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc Công an các xã, thị trấn tiến hành cập nhật thông tin, làm sạch dữ liệu, cụ thể:

- Ban hành Công văn số 827/CABT, ngày 18/6/2024 về việc cung cấp thông tin công dân phục vụ chuẩn hoá mã số thuế cá nhân.

- Công văn số 834/CABT, ngày 19/6/2024 về việc đôn đốc, hướng dẫn công tác làm sạch dữ liệu dân cư.

- Công văn số 953/CABT, ngày 05/7/2024 về việc xác minh thông tin phạm nhân.

## **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC**

### **1. Nhiệm vụ tham gia ý kiến vào các văn bản dự thảo hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến dân cư**

Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo của các Bộ, ngành yêu cầu tham gia góp ý về hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan theo chỉ đạo của cấp trên.

### **2. Tiến độ thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử**

#### **2.1. Kết quả triển khai 11 dịch vụ công của Bộ Công an**

- Lĩnh vực cấp Căn cước công dân:

+ Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 0

+ Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 20 hồ sơ.

+ Cấp thẻ CCCD khi đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thực hiện tại Công an cấp huyện: 120 hồ sơ.

- Lĩnh vực Đăng ký và quản lý cư trú:

+ Đăng ký thường trú: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 40/40 hồ sơ, đạt 100%.

+ Đăng ký tạm trú: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 20/20 hồ sơ, đạt 100 %.

+ Khai báo tạm vắng: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 0 hồ sơ.

+ Thông báo lưu trú: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 124/124 hồ sơ, đạt 100 %.

- Lĩnh vực đăng ký, quản lý phương tiện giao thông:

+ Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 108/108 hồ sơ, đạt 100 %.

+ Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội): Đã tiếp nhận và trả kết quả: 0.

#### **2.2. Kết quả triển khai 14 dịch vụ công liên quan sở, ngành (Sở Tư pháp, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công ty Điện lực Bắc Kạn)**

Căn cứ Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn về phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, UBND huyện đã ra văn bản số 96/TB-UBND ngày 9/8/2023 về thông báo danh mục dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ công cung cấp thông tin trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện Bạch Thông.

- Lĩnh vực thuộc phòng Tư pháp:

+ Đăng ký kết hôn: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 01/01 hồ sơ, đạt 100%.

+ Đăng ký khai sinh: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 07/07 hồ sơ, đạt 100%.

+ Đăng ký khai tử: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 06/06 hồ sơ, đạt 100%.

- Nhóm thủ tục liên thông giữa Công an, Tư pháp, Bảo hiểm xã hội (*đã triển khai thực hiện từ ngày 10/7/2023*):

+ Liên thông “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi”: Đã tiếp nhận và trả kết quả 38/38 hồ sơ, đạt 100%.

+ Liên thông “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú; hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng”: Đã tiếp nhận và trả kết quả 12/12 hồ sơ, đạt 100%.

- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Bạch Thông: Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ): Trong kỳ đã tiếp nhận 92 hồ sơ, trả kết quả 75 hồ sơ, (đúng hạn 75/75 hồ sơ), đạt 100%; 17 hồ sơ đang xử lý.

### **3. Nhiệm vụ phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ 05 nhóm tiện ích**

#### ***3.1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến***

- Về hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) phục vụ số hóa: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã được trang bị đầy đủ máy vi tính, máy Scan phục vụ việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Chỉ đạo các xã, thị trấn đẩy mạnh việc tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến để đảm bảo theo tỷ lệ quy định.

- Dịch vụ công DVCTT là 446 thủ tục.

+ Dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến 68 thủ tục; Cấp xã là 114 thủ tục, trong đó: DVCTT là 75 thủ tục, Dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến 39 thủ tục. 100% tổng số TTHC đã công khai niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Bạch Thông. Từ 15/6/2024 đến 14/7/2024 toàn huyện đã tiếp nhận 543 hồ sơ TTHC. Trong đó: Số hồ sơ trực tuyến đã tiếp nhận 470 hồ sơ (tỷ lệ hồ sơ phát sinh trực tuyến là 86,56%).

+ Số hồ sơ DVCTT toàn trình: 137 hồ sơ.

+ Số hồ sơ DVCTT một phần nộp trực tuyến: 333 hồ sơ.

+ Số hồ sơ DVCTT một phần nộp trực tiếp: 39 hồ sơ.

+ Số hồ sơ Dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến: 34 hồ sơ.

- Về quy trình số hóa và việc tái sử dụng kết quả số hóa; lộ trình, kế hoạch và các nguồn dữ liệu để số hóa: 92,04% hồ sơ phát sinh đều được tiếp nhận, xử lý trên hệ thống một cửa điện tử các cấp.

- Thực hiện việc công bố, công khai TTHC, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC đối với cấp sở; niêm yết, công khai TTHC đối với cấp huyện, xã.

- Niêm yết công khai tóm tắt Nghị định số 104/2022/NĐ-CP về bỏ sổ hộ khẩu giấy tờ từ ngày 01/01/2023, gồm 04 loại giấy tờ chứng minh cư trú và cách khai thác thông tin cư trú trên CSDLQG (Gồm: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; Cổng dịch vụ công quốc gia; VneID; Mã Code); 10 thủ tục thay sổ hộ khẩu bằng CCCD và 04 thủ tục bỏ yêu cầu nộp sổ hộ khẩu (Cụ thể: Đăng ký hộ tịch, bản sao trích lục hộ tịch; Sửa thông tin cá nhân trong hồ sơ NCC; Thành lập quỹ HTX địa phương và đề nghị giao khu vực biển).

### **3.2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội**

- Thực hiện Văn bản số 4549/BYT-CNTT ngày 23/8/2022 của Bộ Y tế về thực hiện cập nhật, làm sạch dữ liệu tiêm chủng COVID 19 và các văn bản hướng dẫn của Bộ Công an, Công an các huyện thành phố hướng dẫn Công an cấp xã phối hợp lực lượng Y tế cùng cấp đã thực hiện cập nhật mũi tiêm vào nền tảng quản lý tiêm chủng COVID 19 của Bộ Y tế được 83.386 mũi tiêm.

- Việc thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt đối với đối tượng bảo trợ xã hội trong tháng 7/2024: Số đối tượng đã thực hiện rà soát 2.076 người (bảo trợ xã hội 1.720 người; người có công 356 người). Trong đó số đối tượng đã có tài khoản 75 người (bảo trợ xã hội 67 người; người có công 08 người).

- Trong tháng đã vận động thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt được 26 trường hợp.

- Kết quả chi trả:

+ Số đối tượng đã được chi trả qua tài khoản: 75 người (bảo trợ xã hội 67; người có công 08 người).

+ Kinh phí thực hiện chi trả qua tài khoản: 65.635.000đ (bảo trợ xã hội 35.280.000đ; người có công 30.355.000đ).

### **3.3. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số**

- Công an huyện, Công an các xã, thị trấn đã phối hợp rà soát và tổ chức thực hiện thu nhận hồ sơ cấp căn cước công dân (CCCD), cấp định danh điện tử lưu động đi từng nhà, rà từng nhân khẩu trên địa bàn để vận động: Đến ngày 14/7/2024 trên địa bàn đã thu nhận 30.295 hồ sơ cấp CCCD; đã tiếp nhận 29.367 thẻ, trả cho công dân sử dụng 29.367 thẻ CCCD cho công dân; chưa trả 0; thu nhận 8.661 hồ sơ đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử (mức 2); đã kích hoạt 17.259 tài khoản định danh điện tử (cả mức độ 1 và mức độ 2), đạt tỷ lệ 61,96% công dân đã có thẻ CCCD trên địa bàn huyện.

- Đối với việc triển khai thí điểm khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) bằng CCCD gắn chip: Trong tháng phát sinh lượt công dân đi khám, chữa bệnh, trong đó có sử dụng CCCD gắn chip thay BHYT: 5.310/6.363 lượt, đạt 83,5% (trong đó: 5266 trường hợp khai thác dữ liệu thành công; 44 lượt khai thác dữ liệu không thành công).

**3.4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư**

Công tác phối hợp với các cơ quan, ban, ngành ở cơ sở thực hiện làm sạch dữ liệu trẻ em, hội viên nông dân, người cao tuổi, công dân hưởng theo Nghị quyết 68/CP

- Hội Nông dân: Tổng số đã cập nhật, phê duyệt: 5.847/6.190 (đạt 94,5%).
- Hội Cựu chiến binh: Tổng số đã cập nhật, phê duyệt: 1.987/1.990 (đạt 99,7%).
- Hội Người cao tuổi: Tổng số đã cập nhật: 3.601/3.562 (đạt 101,1%).
- Cập nhật thông tin người lao động: 26.058/27.830 trường hợp, đang tiếp tục thu thập thông tin, cập nhật 1772 trường hợp.
- Cập nhật thông tin Hội viên/tình nguyện viên Hội Chữ thập đỏ: 6.140/5.619 hội viên/tình nguyện viên, chưa cập nhật: 0.
- Dữ liệu trẻ em: 7.001 trường hợp.

Hiện nay Công an các xã, thị trấn đang tiếp tục phối hợp với Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh, Hội Người cao tuổi tiếp tục rà soát, cập nhật thông tin hội viên theo quy định.

#### **4. Làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”**

- Trong tháng 7/2024 đã chỉ đạo Công an các xã, thị trấn thường xuyên tiến hành làm sạch dữ liệu thiếu trường thông tin; cập nhật lịch sử thường trú....
- Hoàn thành việc phối hợp rà soát, xác thực thông tin người tham gia BHXH, BHYT.
- Hoàn thành việc rà soát chuẩn hoá dữ liệu mã số thuế cá nhân: 8.176 trường hợp.
- Công an cấp xã đã hoàn thành việc cập nhật thông tin cha, mẹ hoặc người đại diện hợp pháp khác của công dân dưới 14 tuổi đối với 12.946 trường hợp.
- Chỉ đạo Công an cấp xã thực hiện xác minh phạm nhân C10. Kết quả: Đã rà soát 821/849 trường hợp (đạt 99%), chưa xử lý 28 trường hợp. Lý do: Không phân luồng được 18 trường hợp (Công an huyện không xác định được địa chỉ thường trú của phạm nhân); 10 trường hợp phạm nhân đang chấp hành án, không có thông tin bản án nên không xử lý được.

#### **5. Kết quả thực hiện Mô hình điểm triển khai thực hiện Đề án 06**

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch số 83/KH-TCTTKĐA ngày 21/3/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP về việc xây dựng “Mô hình điểm” triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Bạch Thông. Đến nay đã có 14/14 xã, thị trấn đăng ký mô hình.

Kết quả cụ thể từng mô hình:

(1) Kết quả thực hiện Mô hình điểm cấp huyện:

- Kết quả thực hiện Mô hình tuyên truyền thực hiện Đề án 06 cấp huyện
- + 100% bộ phận một cửa tiếp dân tại Công an cấp huyện và Công an cấp xã (14/14 xã) có treo pano, áp - phích tuyên truyền tiện ích của Đề án 06.

+ 50% bộ phận một cửa các cấp có video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công.

+ Qua công tác rà soát, các cơ sở trên đa phần đã có tài khoản Định danh điện tử VNeID để đăng nhập vào phần mềm cơ sở lưu trú. Hiện tại, Công an các xã, thị trấn đang tiếp tục rà soát việc đăng ký tài khoản VNeID của các cơ sở lưu trú.

(2) Kết quả thực hiện Mô hình điểm cấp xã

- Mô hình điểm Mô hình tuyên truyền:

+ 50% bộ phận một cửa các cấp có video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công.

+ 100% bộ phận một cửa tiếp dân tại Công an huyện và Công an xã, thị trấn (14/14 xã) có treo pano, áp - phích tuyên truyền tiện ích của Đề án 06.

- Trong tháng Lãnh đạo Công an huyện đã chỉ đạo Công an các xã, thị trấn tiến hành rà soát, các trường hợp chưa làm CCCD, chưa thu nhận hồ sơ định danh điện tử, thông báo, vận động người dân đi làm CCCD và ĐDDT; kết quả trong tháng đã thực hiện thu nhận 140 hồ sơ đề nghị cấp CCCD.

## **6. Công tác tuyên truyền về triển khai Đề án 06 đối với người dân, cơ quan, doanh nghiệp.**

UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành, UBND xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, doanh nghiệp và nhân dân về quá trình triển khai, thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện. Hình thức tuyên truyền chủ yếu thông qua các trang thông tin điện tử, mạng xã hội (Zalo, facebook...) lồng ghép trong các đợt phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở tại thôn, tổ, trong kỳ đã tổ chức được 16 buổi tuyên truyền, thu hút 272 lượt người tham gia; tuyên truyền thông qua hệ thống loa phát thanh tại các xã, thị trấn được 03 lượt, qua mạng xã hội 15 lượt. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ trên địa bàn.

## **7. Công tác đào tạo, tập huấn**

Hoàn thành khóa đào tạo về Đề án 06: Tổng số đã đăng ký tham gia: 155; đã hoàn thành: 155.

## **III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, GIẢI PHÁP**

**1.** Mặc dù đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn nhưng nhận thức của nhân dân về các nội dung thuộc Đề án 06 còn hạn chế, chưa nắm được ý nghĩa, tính năng, lợi ích của sử dụng thẻ CCCD gắn chip và tài khoản định danh điện tử; điều kiện kinh tế và khả năng ứng dụng CNTT của công dân trên địa bàn chưa cao, nhiều người chưa sử dụng điện thoại smartphone nên không kích hoạt được tài khoản định danh điện tử; không tiếp cận và thực hiện được dịch vụ công...

**2.** Việc xác minh phạm nhân C10 một số trường hợp không xử lý được: Công an huyện không thể thực hiện phân luồng cho Công an cấp xã rà soát 18 trường hợp do không xác định được nơi thường trú của phạm nhân; Trường hợp phạm nhân đang chấp hành án, không có thông tin bản án nên không xử lý được.

**3.** Đối với các dịch vụ công trực tuyến: Qua thực tế triển khai cho thấy mức độ quan tâm, sử dụng của doanh nghiệp và người dân đối với các dịch vụ công trực

tuyển được cung cấp trên địa bàn không nhiều. Nguyên nhân chủ yếu là do một bộ phận lớn người dân là nông dân, người lao động, điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ nhận thức về tin học và tiếp cận các ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, do vậy đa số người dân vẫn lựa chọn cách truyền thống là đến trực tiếp cơ quan chức năng để thực hiện các thủ tục hành chính.

**4.** Công tác thu nhận CCCD kết hợp cấp tài khoản định danh điện tử gặp một số khó khăn nhất định, do đặc điểm dân cư của huyện, nhất là những địa bàn vùng sâu, vùng xa, hiểu biết của người dân còn hạn chế, nhất là việc tiếp cận, sử dụng các thiết bị di động để đăng nhập, sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập trên không gian mạng. Việc cấp tài khoản định danh điện tử và tích hợp các giấy tờ trên thẻ căn cước công dân chưa bắt buộc, do vậy công dân đến cấp tài khoản định danh điện tử còn thấp. Qua theo dõi hiện nay đa số công dân đã được cấp thẻ CCCD tuy nhiên chưa cập nhật, thay đổi thông tin thuê bao di động sang thẻ CCCD khó khăn trong việc tạo tài khoản thực hiện các thủ tục hành chính trên dịch vụ công trực tuyến.

**5.** Việc triển khai thanh toán trực tuyến phí, lệ phí trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; thanh toán không dùng tiền mặt còn gặp khó khăn, ảnh hưởng đến tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên địa bàn huyện. Một số công dân không có tài khoản ngân hàng.

**6.** Chưa bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Đề án 06.

**7.** Hệ thống đường truyền cơ bản đáp ứng việc vận hành của đơn vị, tuy nhiên khi truy cập hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư có lúc bị chậm hoặc không truy cập được nhất là thời điểm có nhiều người dân cùng thực hiện trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

#### **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI**

**1.** Chỉ đạo các phòng, ban, ngành, UBND xã, thị trấn tiếp tục triển khai nghiêm túc các nội dung công việc được giao theo Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện. Tổng hợp kết quả, báo cáo định kỳ đúng thời gian quy định. Nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, xác định việc thực hiện Đề án là nhiệm vụ trọng tâm phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn huyện. Thường xuyên cập nhật, bổ sung dữ liệu chuyên ngành, làm giàu dữ liệu khi được kết nối chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

**2.** Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân biết về ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06; tuyên truyền, vận động người thân, gia đình hưởng ứng thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là 25 dịch vụ công thiết yếu khi có nhu cầu thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan; tuyên truyền, đẩy mạnh triển khai ứng dụng di động công dân số VNeID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như: Y tế, Bảo hiểm xã hội, Giấy phép lái xe, hoạt động dịch vụ tài chính, ngân hàng...

**3.** Chỉ đạo các phòng, ban, ngành có liên quan đến 25 dịch vụ công thiết yếu khẩn trương phối hợp với Phòng Văn hóa thông tin, Công an huyện để thực hiện việc tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho công dân

theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

**4.** Chỉ đạo Công an huyện tiếp tục thực hiện tốt công tác làm sạch dữ liệu dân cư và đẩy mạnh việc cấp CCCD kết hợp với cấp định danh điện tử cho công dân; tiếp tục tuyên truyền về lợi ích và hướng dẫn người dân tích hợp, kích hoạt thông tin các loại giấy tờ vào tài khoản định danh điện tử.

**5.** Đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống phục vụ triển khai Đề án hiệu quả; phối hợp nâng cao chất lượng đường truyền, hệ thống, đơn giản hóa các phần mềm, ứng dụng để mọi người dân có thể dễ dàng tiếp cận các dịch vụ công trực tuyến.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Bạch Thông tháng 7/2024. Tổ Công tác triển khai Đề án 06 huyện Bạch Thông./.

***Nơi nhận:***

*Gửi bản điện tử:*

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Công an tỉnh (PC06-b/cáo);
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện (b/cáo);
- CT, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp huyện;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- Công an huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, THNC.

**TỔ TRƯỞNG ĐỀ ÁN 06**

**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Hà Kim Oanh**